

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI CUỐI KỲ THI VẤN ĐÁP (16 TRANG)

MÔN THƯ VIỆN HỌC ĐẠI CƯƠNG

*****CÓ MỤC LỤC*****

1. Anh, chị hãy nêu khái niệm Thư viện?.....	2
2. Anh, chị hãy nêu rõ các chức năng của Thư viện?.....	3
3. Anh, chị hãy nêu nhiệm vụ của Thư viện?	4
4. Anh, chị hãy nêu các yếu tố cấu thành thư viện?	5
5. Anh, chị hãy trình bày vai trò của thư viện trong xã hội ?	5
6. Anh, chị hãy trình bày quá trình hình thành và phát triển của thư viện học Việt Nam?	6
7. Anh, chị hãy cho biết Nhà nước chỉ đạo phát triển sự nghiệp thư viện như thế nào?	7
8. Anh, chị hãy cho biết Nhà nước kiểm soát thị trường sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện như thế nào?.....	8
9. Anh, chị hãy trình bày Nguyên lý đảm bảo tính công cộng của thư viện?	9
10. Anh, chị hãy trình bày Nguyên lý “xã hội hóa sự nghiệp thư viện?	10
11. Anh, chị hãy trình bày các dấu hiệu của thư viện công cộng?.....	11
12. Anh, chị hãy trình bày các loại thư viện khoa học?	12
13. Anh, chị hãy trình bày hiểu biết của anh, chị về thư viện điện tử?	14
14. Anh, chị hãy trình bày hiểu biết của anh, chị về thư viện đa phương tiện? ..	15
15. Anh, chị hãy trình bày hiểu biết của anh, chị về thư viện ảo?	16

1. Anh, chị hãy nêu khái niệm Thư viện?

- Xuất phát từ tiếng Hy Lạp cổ: Bibliotheca (biblio=sách; theca=nơi bảo quản)
- **Theo Trung Hoa cổ** : thư viện=nơi tàng trữ sách
- **Theo LB Nga**:
 - + **TVH Xô viết thời XHCN**: Thư viện là cơ quan tư tưởng, văn hóa và thông tin khoa học, tổ chức việc sử dụng sách có tính chất XH
 - + **Luật mới về sự nghiệp TV**: Thư viện là cơ quan thông tin, văn hóa, giáo dục có vốn tài liệu nhân bản được tổ chức và được đưa ra cho các pháp nhân, cá nhân sử dụng có thời hạn
- **Theo TVH Mỹ**: Thư viện – một sưu tập những tài liệu đã được tổ chức để đáp ứng nhu cầu của một nhóm người mà thư viện có bổn phận phục vụ, để cho họ có thể sử dụng cơ sở của thư viện, truy dụng thư tích, cũng như trau dồi kiến thức của họ.
- **BKTT Anh**: Thư viện là bộ sưu tập sách nhằm mục đích để đọc, để nghiên cứu hoặc tra cứu
- **BKTT Trung**: Thư viện là cơ cấu khoa học, văn hóa, giáo dục thu thập, xử lý, bảo tồn tài liệu và cung cấp cho độc giả sử dụng
- **Từ điển tiếng Việt**: Thư viện là nơi tàng trữ, giữ gìn sách báo, tài liệu và tổ chức cho bạn đọc sử dụng
- **Theo TCVN 5453-1991**: Thư viện được hiểu là cơ quan thực hiện chức năng thu thập, xử lý, bảo quản tài liệu và phục vụ bạn đọc đồng thời tiến hành tuyên truyền, giới thiệu các tài liệu
- **Theo UNESCO**: Thư viện, không phụ thuộc vào tên gọi của nó, là bất cứ bộ sưu tập có tổ chức của sách, ấn phẩm định kỳ hoặc tài liệu khác, kể cả đồ họa, nghe – nhìn, và nhân viên phục vụ có trách nhiệm tổ chức cho bạn đọc

sử dụng các tài liệu đó nhằm mục đích thông tin, nghiên cứu khoa học, giáo dục hoặc giải trí

2. Anh, chị hãy nêu rõ các chức năng của Thư viện?

- Văn hóa:

- + Thu thập, tàng trữ, bảo quản và truyền bá di sản văn hóa của nhân loại cũng như của đất nước
- + Là trung tâm sinh hoạt văn hóa, trung tâm mở mang dân trí (tổ chức TV lưu động, ngày hội đọc sách,...)
- + Nhận lưu chiểu các XBP trong nước

- Giáo dục:

- + Thời cổ đại: là nơi tụ tập môn đồ để giảng dạy, là nơi dành cho kẻ sĩ đọc sách và học hành. Đến thời PK, TV đồng thời là trường học (Quốc Tử Giám đời Lê vừa là nơi học tập, vừa tàng trữ sách)
- + Ở châu Âu: là cơ quan giáo dục ngoài nhà trường. Là nơi cung cấp cho mỗi cá nhân, nhóm người các phương tiện để tự học, tự nghiên cứu
- + Từ TK XVI: TV tham gia xóa mù chữ, nâng cao trình độ dân trí, chuyên môn cho các tầng lớp dân cư

- Thông tin:

- + Được tiến hành từ xa xưa: Các bản danh mục sách, các bản thư mục tóm tắt, dẫn giải, giới thiệu
- + Gần đây: Các loại hình thư mục như CSDL thư mục, CSDL dữ kiện, CSDL toàn văn...
- + Hoạt động theo chế độ tự động hóa => TV trở thành trung tâm thông tin

- **Giải trí:** Cung cấp sách báo và các phương tiện nghe – nhìn khác để đáp ứng nhu cầu giải trí
- + Ở nước phát triển: Ngoài hệ thống phòng đọc, còn có xem phim, nghe nhạc,... phục vụ SV từ 8h sáng đến 22h30 tối
- + Ở nước ta: ngoài phòng đọc sách báo, tạp chí, phòng đọc băng từ, CD-ROM... có tổ chức xem truyền hình, xem băng ghi hình phục vụ học tập và giải trí.

3. Anh, chị hãy nêu nhiệm vụ của Thư viện?

- **Đối với xã hội:**
 - **Phục vụ cho công cuộc phát triển VH của đất nước:** góp phần trong việc xd và phát triển nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, phổ biến rộng rãi tinh hoa văn hóa của thế giới
 - **Phục vụ cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực của đất nước:** tham gia xóa mù chữ, mù tin, phục vụ có hiệu quả hđ trong nhà trường, tự học, tự NC
 - **Phục vụ sự nghiệp phát triển KH&CN:** phục vụ đắc lực cho công tác NCKH và chuyển giao CN, thông báo nhanh chóng và kịp thời các thành tựu KHCN mới nhất ở trong và ngoài nước
 - **Phục vụ sự phát triển các lĩnh vực kinh tế, phát triển SX, đảm bảo an ninh quốc phòng:** phục vụ sự phát triển các ngành KT quốc dân, phát triển LLSX, xây dựng nền kinh tế tự chủ, tăng trưởng nhanh và bền vững
- **NV nội tại:**
 - **Tổ chức bộ máy tra cứu tìm tin:** tổ chức hệ thống mục lục thủ công và điện tử, biên soạn thư mục, TL tra cứu, hướng dẫn...
 - **Tổ chức phục vụ bạn đọc – NDT:** phục vụ bạn đọc, tổ chức nghiên cứu nhu cầu của bạn đọc

- **Bảo quản VTL, CSVC KT, trang thiết bị TV**
- **Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ CBTV** (chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học,...)
- **Tổ chức thông tin, tuyên truyền giới thiệu, khai thác VTL bằng nhiều hình thức, phương tiện khác nhau**
- **NC ứng dụng CNTT – viễn thông vào công tác TV:** thực hiện liên thông, cho mượn liên thư viện

4. Anh, chị hãy nêu các yếu tố cấu thành thư viện?

- **Vốn tài liệu:** tài liệu, bộ sưu tập TL, di sản thư tịch
- **Cán bộ thư viện:** là người môi giới tích cực giữa người dùng và nguồn lực. Việc đào tạo nghề nghiệp và nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ thư viện là đòi hỏi tất yếu để nâng cao trình độ phục vụ (theo tuyên ngôn UNESCO 1994)
- **Người sử dụng:** dùng các tiện ích của TV (đọc, thu thập, tìm kiếm TT, sử dụng các tiện ích nhằm thỏa mãn nhu cầu tin)
- **Cơ sở vật chất-kỹ thuật:** các tòa nhà, trụ sở, địa điểm, diện tích dành cho thư viện với toàn bộ trang thiết bị của chúng

5. Anh, chị hãy trình bày vai trò của thư viện trong xã hội ?

- **Là “kho vàng” của nền VH dân tộc:**
- VTL thư viện có giá trị VH to lớn
- Lưu giữ và bảo tồn những giá trị VH của loài người; tiếp nhận tinh hoa văn hóa của dân tộc, tinh hoa văn hóa của nhân loại
- Trung tâm VH, là môi trường sinh hoạt VH lành mạnh, góp phần to lớn vào việc xây dựng đời sống VH tinh thần phong phú trong nhân dân

- **Là trung tâm luân chuyển sách báo rộng rãi trong quần chúng nhân dân:**
 - Tổ chức sử dụng sách báo mang tính tập thể cho XH một cách hợp lý với các phương thức khác nhau (đọc tại chỗ, mượn về nhà, mượn tập thể, cho mượn liên thư viện, lưu động,...)
- **Giữ vị trí qtrong trong sự nghiệp GD&ĐT của đất nước:**
 - Là bộ nhớ về lịch sử và VH, lưu giữ tri thức cho thế hệ mai sau
 - Có ý nghĩa to lớn trong việc GD&ĐT thế hệ trẻ nhằm phục vụ các yêu cầu về giáo dục tư tưởng, ý thức, tri thức, thẩm mỹ, tự học, con người phát triển toàn diện
- **Góp phần đặc lực phát triển SX, phát triển các ngành kinh tế QD, VH, KHKT, thúc đẩy tiến bộ XH**
- **Là trung tâm thông tin tạo đk cho người sử dụng tiếp cận nhanh chóng tới tri thức và thông tin ở tất cả các dạng thức**

6. Anh, chị hãy trình bày quá trình hình thành và phát triển của thư viện học Việt Nam?

- **Thời phong kiến:**
 - TV nhà nước đầu tiên xuất hiện vào TK XI (đời Lý Nhân Tông)
 - Do chiến tranh nên TV luôn trong tình trạng biến động
 - Trong kho thư tịch còn để lại 1 số công trình thư mục, phân loại (mang tính thực tiễn, lý luận) => Cơ sở lý luận TV và thư mục thời PK
- **Thời Pháp thuộc:**
 - Hầu như ko phát triển, chỉ có 1 số bảng thư mục được biên soạn, ko có công trình NC nào về lý luận TV đáng kể.
 - Các công trình thư mục đc biên soạn nhằm phục vụ nhu cầu NC về ĐD (địa lí, khoáng sản, dân tộc học)

- **Sau năm 1954:**

- KH TV mới có đk phát triển với nhịp độ nhanh (số lượng TV thuộc hệ thống khác nhau, cán bộ TV trong và ngoài nước,... tăng lên)
 - Chịu ảnh hưởng trực tiếp từ TVH Xô viết và tiếp nhận thành tựu vào hoàn cảnh VN. LX đã giúp đào tạo những cán bộ đầu ngành, nhà TVH đầu tiên.
 - Ngoài ra , còn chịu ảnh hưởng của TVH phương Tây trong tiếp thu thành tựu về kĩ thuật tổ chức và xd, tự động hóa TV các quá trình TV-thư mục, tổ chức kho TL, bảo quản, ứng dụng CNTT vào quản lí TV,...
- ⇒ TVH VN đã đạt đc 1 số thành tựu nhất định. Tuy nhiên, vẫn còn có sự yếu kém ở trình độ tổ chức và quản lí KH, công tác NCKH phát triển 1 cách tự phát, mối quan hệ hợp tác giữa các TV còn lỏng lẻo,...

7. Anh, chị hãy cho biết Nhà nước chỉ đạo phát triển sự nghiệp thư viện như thế nào?

- Đc quy định trong hiến pháp. Trong điều 20 (chương IV), pháp lệnh Tv năm 2001 quy định như sau:
- Nhà nước thực hiện chính sách đầu tư:
- Đầu tư đảm bảo TV đc hưởng ngân sách để hđ, pt' và hiện đại hóa cơ sở vật chất-kĩ thuật; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ TV
- Đầu tư tập trung cho TV có vị trí đặc biệt; ưu tiên các vùng có điều kiện ktxh khó khăn
- Khuyến khích tổ chức cá nhân trong và ngoài nước đóng góp xd pt' sự nghiệp TV VN
- Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ TV ko hđ bằng ngân sách Nhà nước
- Ưu tiên giải quyết đất xd TV
- Hỗ trợ, giúp đỡ bảo quản bộ sưu tập TL có gt về l/s', vh, khoa học,...
- Nhà nước quản lí TV:

- Xd, chỉ đạo chiến lược, kế hoạch pt' các loại hình TV
- Ban hành, chỉ đạo các vb' quy phạm pháp luật về TV
- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ
- Tổ chức, quản lí hđ NC, ứng dụng KH-CN vào lĩnh vực TV
- Tổ chức đki hđ TV
- Hợp tác quốc tế về TV
- Tổ chức, chỉ đạo công tác khen thưởng
- Thanh tra, ktra việc chấp hành pháp luật về TV; quy định hướng pt' các loại hình TV qua các vb' pháp quy
- Biện pháp chỉ đạo pt' của sự nghiệp TV:
 - Đề ra chiến lược, chính sách, kế hoạch pt' loại hình TV qua hệ thống vb' pháp quy
 - Tổ chức mạng lưới TV theo đơn vị hành chính lãnh thổ, các ngành, Bộ
 - Ban hành hệ thống tiêu chuẩn của Nhà nước về hđ TT-tư liệu và giám sát việc chấp hành tiêu chuẩn đó

8. Anh, chị hãy cho biết Nhà nước kiểm soát thị trường sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện như thế nào?

- Thông qua Luật xb', bản quyền tg', quyền sở hữu trí tuệ, bí mật qg, bảo vệ phần mềm máy tính; hỗ trợ xd CSDL, NHDL cấp qg, cấp ngành, liên ngành có quy mô lớn
- Giám sát việc chấp hành tiêu chuẩn về hđ TT-tư liệu
- Can thiệp vào việc xd nguồn lực TT, bổ sung VTL của các cơ quan TT và TV,... nhằm đảm bảo sự kiểm soát với TT có nguy hại đến chủ quyền và an ninh quốc gia

- Nghiêm cấm các hđ: tàng trữ tái phép TL có nội dung cấm; tiết lộ bí mật nhà nước, đòi tư; đánh tráo, hủy hoại TL TV; lợi dụng hđ TV truyền bá trái phép TL có nội dung cấm
- Giao cho Bộ VH TT thực hiện chức năng ktra nhà nước đối với tất cả hệ thống TV.

9. Anh, chị hãy trình bày Nguyên lý đảm bảo tính công cộng của thư viện?

- Là một trong những nguyên lý tổ chức sự nghiệp TV của các nước. Nhằm phổ cập TV trong phạm vi toàn quốc
- **Sử dụng TV kp trả tiền**
 - + Ng' đọc chỉ phải trả lệ phí thẻ TV và lệ phí các loại TT-thư mục với giá hợp lí. Nhằm đảm bảo bạn đọc có quyền ngang nhau tiếp cận tri thức, TT
 - + Thương mại hóa các sp' TT TV góp phần tăng hiệu quả hđ TT TV, kích thích cơ quan TT TV cải biến, cải thiện sp' của mình để đáp ứng nhu cầu
- **Tổ chức mạng lưới TV gần với quần chúng nhân dân**
 - + TV cố định phải đặt ở nơi giao thông thuận lợi, trung tâm khu vực hành chính. Đồng thời, tăng số lượng TV để mọi ng' có thể sử dụng
 - + Diện tích đất TV phải rộng rãi, có thêm chỗ nghỉ, vườn hoa, ghế đá,...
 - + Lập đề án xd TV, phải căn cứ vào chỉ số VTL, số người đọc, dân cư, nhu cầu, xu hướng phát triển trong tương lai.
 - + Tăng cường tổ chức TV lưu động, xd tụ điểm đọc sách,... đặc biệt ở các vùng nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo,...
- **TV chủ động áp dụng các biện pháp thu hút quần chúng rộng rãi vào việc sử dụng sách báo, tài liệu**

+ Chủ động áp dụng các biện pháp khác nhau để tích cực tuyên truyền, giới thiệu sách.

+ Tích cực áp dụng các hình thức cho mượn giữa các TV, qua bưu điện. Thiết lập giờ giấc phục vụ hợp lý; tăng cường tiện ích kỹ thuật; thái độ cán bộ TV phải vui vẻ, tận tình,...

10. Anh, chị hãy trình bày Nguyên lý “xã hội hóa sự nghiệp thư viện?”

- Nhân dân tham gia xd sự nghiệp TV:
 - Vận động và tổ chức thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia xd sự nghiệp TV => Tạo đk cho TV pt' mạnh mẽ, rộng rãi; coi TV là biện pháp pt' văn hóa, nâng cao mức thụ hưởng sách báo
 - Tìm ra mô hình hđ TV mới, khuyến khích xd TV cơ sở; gắn việc xd TV với mô hình văn hóa
 - Huy động nguồn vốn trong nhân dân đóng góp xd, pt' sự nghiệp TV, mở rộng đầu tư nước ngoài, khai thác tiềm năng về nhân lực, vật lực,... phát huy và sử dụng hiệu quả nguồn lực của nhân dân.
 - **Thu hút, lôi cuốn các tổ chức, đoàn thể tham gia xd sự nghiệp TV:**
 - Cùng với cơ quan nhà nước, các tổ chức tham gia xd sự nghiệp TV với nhiều hình thức
- + Thành lập TV trong tổ chức của mình; phối hợp tổ chức các cuộc thi, tọa đàm, triển lãm sách và chuyên đề.
- + Vận động các lực lượng xh tích cực tham gia vào luân chuyển sách báo rộng rãi; tuyên truyền, giới thiệu; tham gia vào CTV TV,...
- + Thực hiện ktra có t/c' xh với hđ của TV; y/c' báo cáo tình hình hđ; góp ý cho TV đáp ứng tốt hơn về nhu cầu

+ VD: Đoàn TNCS HCM giữ vai trò tiên phong trong luân chuyển sách báo xuống cơ sở, nơi xa xôi hẻo lánh; Hội Nông dân VN tổ chức đoàn kết, gd nông dân,...

• **Thể chế hóa nguyên tắc xhh sự nghiệp TV:**

- Cần phải tạo ra cơ chế, chính sách để dân tham gia tích cực, tự nguyện
- Phải đc thể chế hóa bằng các vb' pháp quy, trong đó quy định rõ quyền lợi, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia vào xd sự nghiệp TV
- Nhà nước quy định rõ vai trò của các cơ quan chủ quản các cấp, ngành; trao quyền tự chủ cho chính quyền địa phương trong công tác văn hóa để phát huy sáng tạo, tạo ra diện mạo mới trong sự pt' vh
- Với phương châm “Nhà nước và dân cùng làm” sẽ tạo đk cho sự nghiệp TV pt'. Trong nh~ năm qua đã đạt đc kết quả nhất định, góp phần làm phong phú đời sống tinh thần, tác động tích cực đến mt xh.
- Cần tránh quan niệm xhh sự nghiệp TV chỉ bó hẹp trong tài trợ, vốn đầu tư, đóng góp của ng` dân
- Quá trình xhh sự nghiệp TV sẽ diễn ra nhanh hơn nếu có sự đầu tư kịp thời, đúng chỗ. Bên cạnh đó, cũng cần phổ biến rộng rãi chính sách ghi công cho tổ chức cá nhân tham gia xd, hình thức xhh
- VD: + Ở miền Bắc có các làng vh, trung tâm vh, tụ điểm vh (sinh hoạt vh, đọc sách, chơi thể thao,...)

+ Ở đb Nam Bộ: thuyền vh, xe thông tin, khu vh, phòng đọc sách trong chùa, nhà thờ,...

11. Anh, chị hãy trình bày các dấu hiệu của thư viện công cộng?

- Theo UNESCO, TVCC là thư viện phục vụ cho nhân dân của thị trấn/ huyện và nhằm vào tất cả các tầng lớp dân cư hay một số dạng bạn đọc nhất định

- **Tính phổ cập:**
 - Thể hiện sự bình đẳng về mặt pháp lý của các công dân trong việc sử dụng thư viện
- **Phục vụ mọi đối tượng thuộc các tầng lớp khác nhau**
- **Là trung tâm TT địa phương**
- **Tổ chức theo đơn vị lãnh thổ hành chính (nước, tỉnh, xã,...) theo đktn và xh, l/s' của các vùng dân cư**
- **Không liên quan đến nhiệm vụ cụ thể và kế hoạch công tác bất cứ cơ quan nào (VTL mang tính tổng hợp, TV đặt ở nơi trung tâm,...)**
- **Hỗ trợ vào ngân sách trung ương, địa phương cấp**

12. Anh, chị hãy trình bày các loại thư viện khoa học?

- **TVKH tổng hợp**
 - Là trung tâm TT tổng hợp với VTL phong phú về nội dung và đa dạng hình thức. Bao gồm TVQG và TV tỉnh, thành phố trực thuộc TW
 - Chức năng:
 - + Thỏa mãn nhu cầu NC chuyên môn của nhiều lĩnh vực; bồi dưỡng kiến thức phổ thông cho ng' đọc
 - + Lưu giữ và duy trì di sản văn hóa, tạo điều kiện tiếp cận nguồn TL phong phú,...
 - Phục vụ rộng rãi đối tượng ở mọi tầng lớp, trình độ, lứa tuổi khác nhau
 - Gồm: tri thức KHTN, KHKT, KHXH&NV, VH-NT,...
 - Thể loại: TL chỉ đạo, NCKH, sgk, giáo trình, TL công bố, ko công bố,...
 - Hình thức: bản thảo, sách báo, tạp chí, tranh ảnh, băng từ, đĩa từ,...
- **TVKH đa ngành:**
 - Là TV có VTL lớn về ngành KH thuộc lĩnh vực KH-KT, KHXH
 - Mang tính QG, phục vụ rộng rãi toàn quốc

- Chủ yếu là cán bộ NC, giảng dạy, quản lý chỉ đạo s/x, cán bộ kỹ thuật,...
- **TVKH chuyên ngành:**
 - Là TV phục vụ cho 1 ngành, lĩnh vực xác định, gắn với cơ quan chủ quản của Bộ, ngành Bộ, cơ quan thuộc chính phủ.
 - Có thể là TV của hãng kinh doanh, cty tư, cơ quan NCKH, nhà máy, xí nghiệp,... Chia ra thành TV kỹ thuật và TV chuyên biệt/chuyên dạng
 - VTL đc chuyên biệt đáp ứng y/c` chuyên môn cụ thể theo chuyên ngành. DV đc thực hiện là phổ biến TT chọn lọc, tìm tin onl và off
 - Đội ngũ cán bộ đc đào tạo theo ngành nghề và nghiệp vụ TT-TV
 - VD: TV Y học TW, TV KH nông nghiệp TW, TV QĐ TW,...
- **TV tàng trữ:**
 - Phân loại và đặc điểm
 - + Có ở nhiều nc' trên TG nhưng chưa có ở VN
 - + Đc xd theo dấu hiệu lãnh thổ, ngành và vận hành trên cơ sở liên ngành
 - + Gồm: TV tàng trữ toàn quốc, các ban, nc' cộng hòa, tỉnh, ngành.
 - + Thành lập dựa trên cơ sở TV tổng hợp chuyên ngành, đa ngành, lớn nhất
 - Mục đích
 - + Giải phóng TL cũ ít sử dụng/ko còn sử dụng
 - + Tiết kiệm diện tích kho TV, nhân lực và phương tiện bảo quản
 - Nhiệm vụ
 - + Tiếp nhận TL cũ ít đc dùng/ko còn dùng
 - + Bảo quản chất lượng, lâu dài TL theo diện bổ sung
 - + Phục vụ kịp thời y/c` cầu ng` đọc
 - + TT về VTL của mình qua hệ thống mục lục

+ Hướng dẫn nghiệp vụ cho các cấp TV trực thuộc

- **TV hiện đại:**

- Nguyên nhân: + Sự pt' của KHCN, đặc biệt là CN tin học và viễn thông

+ TV đc đề cao; “bùng nổ TT”, “khủng hoảng TT” đòi hỏi TV thay đổi

+ Nhu cầu của NSD thay đổi (đọc, tìm kiếm TT,...)

- Mục tiêu: + Tạo đk cho NSD như nhau

+ Tổ chức hệ thống TL mở, tự chọn; tổ chức hệ thống cung ứng hiệu quả

+ Tạo đk để mn có thể tiếp cận vs nguồn tin điện tử, khai thác mạng TT quốc gia, toàn cầu

+ Cung cấp TT cho NSD ở mọi nơi

- Phân loại: TV điện tử, TV đa phương tiện, TV số

13. Anh, chị hãy trình bày hiểu biết của anh, chị về thư viện điện tử?

- **Sự hình thành và pt':**

- Những năm 70 của TK XX với sự pt' của CN viễn thông và mạng lưới máy tính, việc phục vụ onl bắt đầu xuất hiện ở Anh, Mĩ. Hàng loạt CSDL mới ra đời

- TVĐT hình thành từ những năm 90 song song vs truy cập TL qua mạng máy tính

+ Các DV điện tử tìm kiếm TT trên terminal, CD-ROM,... chứng tỏ ưu thế so với pp truyền thống

+ Bên cạnh đó, nó cũng có khả năng lưu trữ và phản hồi TT, tự động hóa tìm kiếm, pt' nguồn TL,...

- **Định nghĩa:** Là TV có VTL dưới dạng điện tử, là nơi sd' máy tính và CNTT vào hđ TT-TV, cung cấp DV và xbp' điện tử
- Là “môi trường VTL dưới dạng điện tử, đc cấu trúc nhằm cung cấp số lượng lớn TT qua mạng máy tính/viễn thông quốc tế”
- **Đặc điểm:** - Thuận tiện trong sd' TL với thao tác đơn giản
- Tiết kiệm diện tích kho, giá
- Khả năng TT nhanh qua mạng
- TVĐT các nc' sẽ trở thành bộ phận cấu thành TVĐT toàn cầu trong tương lai, mang lại lợi ích kte to lớn
- VD: TVĐT đc sd' ở hầu hết các nước pt' (TV Tampires ở Sing cho phép xem vô tuyến, truyền hình cáp,...)
- Ở VN những năm gần đây, TVĐT cũng đã đc sd' tại các cơ quan và TV => chứng tỏ nhu cầu truy nhập, sd' TLĐT ngày càng tăng

14. Anh, chị hãy trình bày hiểu biết của anh, chị về thư viện đa phương tiện?

- Là TV lưu trữ, khai thác, sd' các vật mang tin truyền thống và hiện đại (sách báo, băng đĩa, CD-ROM, đĩa compact, vi phim, phần mềm,...)
- Tổ chức, quản lí=TV truyền thống. Các hđ chính của TV đc tự động hóa nhưng phục vụ vẫn sd' các pp thủ công+phương tiện kĩ thuật hiện đại
- Hệ thống mục lục truyền thống + hiện đại
- Cán bộ TV có vai trò quan trọng (tạo lập, cung cấp DV TV)
- Có thể thành lập trung tâm TT, có n/v thu thập TT từ các lĩnh vực khác nhau từ các nguồn tin khác nhau và phân bố trên web-server

15. Anh, chị hãy trình bày hiểu biết của anh, chị về thư viện ảo?

- Là một tập hợp các nguồn lực thông tin mà việc tiếp cận với nó phải qua mạng máy tính toàn cầu
- Hệ thống dựa trên công nghệ hiện thực ảo để xây dựng các cảnh quan, thành phố, các phòng học, phòng thí nghiệm,...
- Lưu trữ: trong bộ nhớ của máy tính/dưới hình thức các sản phẩm CD-ROM bao gói
- Cán bộ thư viện giữ vai trò tạo lập và quản lý (chủ yếu là mô tả, làm tóm tắt và tìm tài liệu ảo) =>trở thành nhà cung cấp có định hướng